

Số: **24** /TTr-THCSDX

Dương Xá, ngày **28** tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị công nhận Mức độ chuyển đổi số năm học 2022-2023

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo Gia Lâm

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-GD&ĐT ngày 23/2/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Gia Lâm về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Trường THCS Dương Xá đã tiến hành tự đánh giá, xếp loại Mức độ chuyển đổi số năm học 2022-2023 theo quy định.

Kết quả như sau:

- Nhóm tiêu chí 1: Chuyển đổi số trong dạy, học : đạt 75/100 điểm;
- Nhóm tiêu chí 2: Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục: đạt 75/100 điểm;

Xếp loại Mức độ chuyển đổi số: Mức độ 2.

(Có hồ sơ tự đánh giá, xếp loại)

Trường THCS Dương Xá kính trình Phòng Giáo dục và Đào tạo xem xét, đánh giá, công nhận Mức độ chuyển đổi số đối với Trường THCS Dương Xá.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phùng Thị Minh Liễu

Số: 16 /QĐ-THCSDX

Dương Xá, ngày 28 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận kết quả tự đánh giá Mức độ chuyển đổi số
Năm học 2022 - 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS DƯƠNG XÁ

Căn cứ Kế hoạch số 11/KH-GD&ĐT ngày 23/02/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Gia Lâm về triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2022-2023;

Căn cứ Biên bản cuộc họp tự đánh giá Mức độ chuyển đổi số của trường THCS Dương Xá ngày 27/3/2023 năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và đào tạo về ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả tự đánh giá Mức độ chuyển đổi số của trường THCS Dương Xá đạt **Mức độ 2**. Cụ thể như sau:

Nhóm tiêu chí 1: “Chuyển đổi số trong dạy học” đạt 75/100 điểm;

Nhóm tiêu chí 2: “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục” đạt 75/100 điểm.

Điều 2. Thư ký Hội đồng Tự đánh giá hoàn thiện Hồ sơ tự đánh giá Mức độ chuyển đổi số của đơn vị nộp Phòng GD&ĐT đúng tiến độ để thực hiện bước đánh giá ngoài.

Điều 3. Các đồng chí cán bộ giáo viên, nhân viên các tổ khối bộ phận trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT để BC;
- Các đ/c CB-GV/ để TH;
- Lưu VP./.



Phùng Thị Minh Liễu

BIÊN BẢN
Tự đánh giá Mức độ chuyển đổi số năm học 2022-2023

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-GD&ĐT ngày 23/2/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Gia Lâm về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của bộ Giáo dục và đào tạo về ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 30 phút ngày 27/3/2023, trường THCS Dương Xá tổ chức họp và tự đánh giá các nhóm tiêu chí, cho điểm “*Mức độ chuyển đổi số*” như sau:

I. Thành phần tham gia họp:

- | | |
|----------------------------|-------------------------------------|
| 1. Đ/c Phùng Thị Minh Liễu | : Hiệu trưởng |
| 2. Đ/c Phùng Đắc Nam | : Phó Hiệu trưởng |
| 3. Bà Nguyễn Thị Nhân | : Trưởng Ban Thanh tra nhân dân |
| 4. Đ/c Trần Thị Hằng | : Chủ tịch Công đoàn |
| 5. Đ/c Nguyễn Văn Hiếu | : Tổ trưởng tổ Khoa học Tự nhiên |
| 6. Đ/c Nguyễn Thị Thu Hạnh | : Tổ trưởng tổ Khoa học Xã hội |
| 7. Đ/c Nguyễn Thị Thu Nga | : Tổ trưởng tổ Bộ môn Năng khiếu |
| 8. Đ/c Trần Hùng Mạnh | : Giáo viên Tin học, phụ trách CNTT |
| 9. Đ/c Bùi Thị Thu Ngân | : Kế toán, Tổ trưởng Tổ Văn phòng |
| 10. Đ/c Lê Thị Khánh | : Nhân viên Văn thư. |

II. Nội dung

1. Đ/c Hiệu trưởng nhà trường thông qua biểu điểm, tiêu chí đánh giá Mức độ chuyển đổi số tại đơn vị. Yêu cầu các thành viên trao đổi, thảo luận, đánh giá cụ thể những yêu cầu đạt được, chưa đạt được của từng tiêu chí.

2. Ý kiến trao đổi, thảo luận

a) *Tiêu chí 1: Chuyển đổi số trong dạy, học (có thể nhận xét từng chỉ báo)*

- Đ/c Nguyễn Văn Hiếu - Tổ trưởng tổ Khoa học Tự nhiên

- Đ/c Trần Hùng Mạnh - Giáo viên Tin học phụ trách CNTT

Ý kiến: Nhất trí với Tiêu chí 1 trong bảng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của nhà trường: có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến, đưa ra quy chế tổ chức dạy học trực tuyến ngay từ đầu năm học, các phần mềm triển khai dạy học trực tuyến: Zoom, MS Teams, Azota, calsszoom fshool... được sử dụng hiệu quả; có tổ chức triển khai thi, kiểm tra đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có



09. Đ/c Lê Thị Khánh



BẢNG ĐIỂM TỰ ĐÁNH GIÁ

Mức độ chuyển đổi số của trường THCS Dương Xá

(Căn cứ Phụ lục kèm theo quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Tiêu chí	Mức độ	Điểm	Tự đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Ghi chú /Minh chứng
1. Chuyển đổi số trong dạy, học						
1.1	Có ban hành KH tổ chức dạy học trực tuyến				Bắt buộc	Kế hoạch số 89/KH-THCSDX ngày 14/9/2022
1.2	Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến				Bắt buộc	
1.3 (30đ)	Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến	Mức độ 1	6		- Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp 6đ	https://teams.microsoft.com/_#school/teams-grid/General?ctx=teamsGrid https://truong.hanoi.edu.vn/ThiTrucTuyen/C2/KyThiOnTap.aspx http://thcsduongxa.pgdgialam.edu.nh/uyen-mon/c/3171 EnetViet
		Mức độ 2	15-20	20	- Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp 6đ - Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua). 10đ	
		Mức độ 3	Trên 20		- Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (ghi tên) 6đ - Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua). 10đ - Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng: (1) Giáo viên giao bài cho học sinh tự học; 5đ	

					(2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh; 2đ (3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên; 5đ (4) Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh. 2đ	
1.4 (10đ)	Số lượng học liệu được số hoá	Mức độ 1	3		Ít hơn 20 học liệu	35 học liệu trực tuyến https://truong.hanoi.edu.vn/ThiTrucTuyen/C2/BaiGiangTrucTuyen.aspx
		Mức độ 2	6		Từ 20 đến 40 học liệu	
		Mức độ 3	10	8	Trên 40 học liệu	
1.5 (20đ)	Triển khai thi, kiểm tra trên phòng máy tính	Mức độ 1	Dưới 8		- Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN đạt dưới 30% số HS toàn trường: 7đ	Bản quyền chấm thi tại http://chamthi.com https://truong.hanoi.edu.vn/ThiTrucTuyen/C2/KyThiOnTap.aspx
		Mức độ 2	8-14	14	- Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN đạt 30% -50% số HS toàn trường: 10đ	
		Mức độ 3	Trên 14		- Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN đạt 50% trở lên số HS toàn trường 15đ - Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường: 5đ	
1.6 (20đ)	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số	Mức độ 1	Dưới 8		- Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu <30% : 2đ - Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học <30%: 2đ - Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử <30%: 2đ	
		Mức độ 2	8-14		- Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu 30%-60% : 4đ	

					- Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học 30%-60% : 4đ - Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử 30%-60% : 4đ	
		Mức độ 3	Trên 14	18	- Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu trên 60% : 7đ - Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học trên 60% : 7đ - Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử trên 60% : 4đ	https://dgcbbccvc.hanoi.gov.vn https://temis.csdl.edu.vn/temis http://thcsduongxa.pgdgialam.edu.vn/c/huyen-mon/c/3171 http://thcsduongxa.pgdgialam.edu.vn/c/huyen-mo/c/3171 https://truong.hanoi.edu.vn/ThiTrucTuyen/C2/BaiGiangTrucTuyen.aspx http://thcsduongxa.pgdgialam.edu.vn/bai-giang-dien-tu/c/688
1.7 (20đ)	Hạ tầng thiết bị chuyển đổi số	Mức độ 1	Dưới 8		- Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học <20%: 2đ - Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học nhiều hơn 3 HS/1 máy: 2đ	
		Mức độ 2	8-14		- Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học từ 20% - 60% : 5đ - Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học 2-3HS/1 máy: 5đ	
		Mức độ 3	Trên 14	15	- Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học >60%: 10đ	Hợp đồng cung cấp dịch vụ Internet Hợp đồng bản

						quyền phần mềm 0365 Đảm bảo 2 HS/máy tính/tiết học
					- Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học 1HS/1 máy: 5đ - Có phòng Studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử): 0đ	
Tổng điểm nhóm tiêu chí 1				75		
2. Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục						
2.1	Thành lập ban chỉ đạo chuyển đổi số				Bắt buộc	Quyết định số 17/QĐ-THCSĐX ngày 07/10/2022
2.2	Ban hành kế hoạch UĐCNTT, chuyển đổi số				Bắt buộc	Kế hoạch số 106/KH-THCSĐX ngày 08/10/2022
2.3 (70đ)	Triển khai phần mềm quản trị nhà trường Hoạt động thư viện	Mức độ 1	Dưới 20		- Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường: 6đ - Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập): 6đ - Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử: dạng file PDF từ CSDL: 3đ	
		Mức độ 2	20-50	47	- Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường: 6đ - Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập): 4đ - Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử: dạng file PDF từ CSDL: 3đ - Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV: 5đ - Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất: 10đ - Có triển khai phân hệ quản lý kế toán: 6đ	

		Mức độ 3	Trên 50		- Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường: 6đ - Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập): 6đ - Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử: áp dụng chứng thư số: 10đ - Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV: 6đ - Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất: 10đ - Có triển khai phân hệ quản lý kế toán: 6đ - Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh: 10đ - Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý): 6đ	
2.4 (30đ)	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến	Mức độ 1	Dưới 10		- Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường qua 1 ứng dụng hoặc Web: 3đ - Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến tỷ lệ <80%: 6đ	eNetViet/C2/Dang KySuDungSLLHoc Sinh.aspx http://thcsduongxa. pgdgialam.edu.vn/v anbannhatruong/ke- hoach-tuyen-sinh- lop-6-nam-hoc- 2022- 2023/vbct/2111/159 777
		Mức độ 2	10-18		- Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường qua từ 1 ứng dụng hoặc Web: 3đ - Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến tỷ lệ từ 80%-90%: 8đ - Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ dưới 80%: 7đ	
		Mức độ 3	Trên 18	28	- Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường qua từ 2 ứng dụng hoặc Web: 6đ - Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến tỷ lệ từ trên 90%: 12 điểm	

					- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ trên 80%: 10đ	https://emisapp.misa.vn/
Tổng điểm nhóm tiêu chí 2				75		

Tự đánh giá Trường đạt Mức độ chuyển đổi số: Mức độ 2 - Đáp ứng cơ bản

Số: **45** /BC-THCSDX

Dương Xá, ngày **18** tháng 03 năm 2023

BẢO CÁO

Công tác triển khai tự đánh giá mức độ chuyển đổi số Năm học 2022-2023

Thực hiện kế hoạch số 11/KH-GD&ĐT ngày 23/02/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Gia Lâm về triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2022-2023;

Trường THCS Dương Xá báo cáo công tác triển khai tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo các tiêu chí của Bộ chỉ số như sau:

1. Nhà trường đã tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo các tiêu chí của Bộ chỉ số vào ngày 27/3/2023.
2. Kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số:
 - Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong dạy, học” đạt 75/100 điểm;
 - Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục” đạt **75**/100 điểm.

3. Tự đánh giá xếp loại: Đạt mức độ 2.

Trên đây là báo cáo công tác triển khai tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2022-2023 của Trường THCS Dương Xá, xin được báo cáo Ban lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Gia Lâm.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT huyện GL (báo cáo);
- Lưu: VP.



Phùng Thị Minh Liễu